

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 54 /2021/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 01 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt giá thóc làm căn cứ tính và thu thuế sử dụng đất nông nghiệp bằng tiền thay thóc năm 2021**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp ngày 10 tháng 7 năm 1993;*

*Căn cứ Nghị định số 74/CP ngày 25 tháng 10 năm 1993 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 89-TC/TCT ngày 09 tháng 11 năm 1993 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 74/CP ngày 25 tháng 10 năm 1993 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tại Tờ trình số 8918/TTr-CT ngày 19 tháng 11 năm 2021 về việc giá thóc thu thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giá thóc làm căn cứ tính và thu thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 2021 bằng tiền thay thóc là 6.000đồng/kg (bằng chữ: Sáu ngàn đồng/kilôgam).

**Điều 2.** Giao Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Đồng Nai tổ chức phổ biến, chỉ đạo và thực hiện mức giá trên theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2021 và thay thế Quyết định số 50/2020/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt giá thóc làm căn cứ tính và thu thuế sử dụng đất nông nghiệp bằng tiền thay thóc năm 2020.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Đồng Nai, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tư pháp, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
  - Bộ Tài chính;
  - Cục kiểm tra Văn bản (Bộ Tư pháp);
  - Tổng cục thuế;
  - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
  - Chánh, Phó Chánh Văn phòng;
  - Cổng thông tin điện tử tỉnh;
  - Lưu VT, KTNS (50)
- TháiTM

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**<sup>klac</sup>  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Tấn Đức**